Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Bài 2

Quan điểm của chủ nghĩa mác – lênin, tư tưởng hồ chí minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ tổ quốc

I – mục đích, yêu cầu

- Trang bị cho sinh viên một số quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về chiến tranh, quân đội về bảo vệ Tổ quốc XHCN.

- Bồi dưỡng cho sinh viên về thé giới quan, phương pháp luận, khoa học. giúp cho sinh viên có cơ sở khoa học để quán triệt quan điểm cơ bản của Đảng về chiến tranh xây dựng quân đội đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ về bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

II – Nội dung.

1. **Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng HCM về chiến tranh**

a. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chiến tranh

- Sơ lược vài nét về : Mác, Ăngghen và Lênin…

Chiến tranh là một hiện tượng chính trị – xã hội

Chiến tranh là hiện tượng chính trị xã hội có tính lịch sử đó là cuộc đấu tranh vũ trang có tổ chức giữa các giai cấp nhà nước hoặc liên minh giữa các nước nhằm đạt mục đích chính trị nhất định. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin thì chiến tranh là kết quả của những quan hệ giữa người với người trong xã hội. Nhưng nó không phải là những mối quan hệ giữa người với người nói chung, mà là mối quan hệ giữa những tập đoàn người có lợi ích cơ bản đối lập nhau. Chiến tranh được thể hiện dưới một hình thức đặc biệt, sử dụng một công cụ đặc biệt đó là bạo lực vũ trang.

- Nguồn gốc nảy sinh ra chiến tranh :

Do sự xuất hiện và tồn tại của chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất là nguồn gốc xâu xa (nguồn gốc kinh tế). Sự xuất hiện và tồn tại của giai cấp và đối kháng giai cấp là nguồn gốc trực tiếp (nguồn gốc xã hội) dẫn đến sự xuất hiện tồn tại của chiến tranh.

Các chế độ xã hội (chế độ công xã nguyên thuỷ, chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản và chủ nghĩa xã hội).

Chế độ công xã nguyên thuỷ tuy tồn tại trải quy hàng vạn năm nhưng chưa hề có chiến tranh, tuy nhiên thỉnh thoảng có sự sung đột tranh giành giữa các bộ lạc về khu vực trăn thả trồng trọt, nguồn nước, bải cỏ vùng săn bắn…đó là hoàn

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

toàn mang tính ngẫu nhiên tự phát (chế độ này chưa có giai cấp giáo viên phân tích để sinh viên rõ).

Từ khi có chế độ chếm hữu nô lệ đến nay có giai cấp đối kháng, nảy sinh mâu thuẫn và giải quyết mâu thuẫn. Từ đó chiến tranh trở thành "bạn đường" của mọi chế độ tư hữu. Giai cấp cầm quyền sữ dụng lực lượng và các phương tiện để duy trì lợi ích về chính trị và kinh tế cho giai cấp thống trị. Lênin chỉ rõ còn chủ nghĩa đế quốc là còn nguy cơ xảy ra chiến tranh, chiến tranh là bạn đường của chủ nghĩa đế quốc. Như vậy chiến tranh có nguồn gốc từ chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản suất, có đối kháng giai cấp và áp bức bóc lột, chiến tranh không phải là một định mệnh gắn liền con người và xã hội loài người. Muốn xoá bỏ chiến tranh phải xoá bỏ nguồn gốc sinh ra nó.

- Bản chất chiến tranh theo Lênin : "chiến tranh là sự tiếp tục của chính trị bằng bạo lực.

"Chính trị là sự phản ánh tập trung của kinh tế" Chính trị là mối quan hệ giữa các giai cấp giữa các dân tộc, chính trị là sự thống nhất giữa các đường lối đối nội, đối ngoại. Như vậy chiến tranh chỉ là một bộ phận phục vụ cho chinh trị và nhiệm vụ của chính trị điều được tiếp tục thực hiện trong chiến tranh, chính trị chi phối và quyết định toàn bộ tiến trình và kết cục chiến tranh, chính trị chỉ đạo toàn bộ của tiến trình và kết cục của chiến tranh. Chính trị quy định mục tiêu và điều chỉnh mục tiêu, sử dụng kết quả trên cơ sở thắng lợi hay thất bại của chiến tranh. Chiến tranh có thể làm thay đổi đường lối, chính sách, thậm chí có thể làm thay đổi cả thành phần lãnh đạo chính trị trong các bên tham chiến. Chiến tranh có thể đẩy lùi sự chiến mùi của cách mạng hoặc làm mất đi tình thế cách mạng.

Trong thời đại ngày nay chiến tranh có những thay đổi về phương thức tác chiến, vũ khí trang bị song bản chất không có gì thay đổi. Chiến tranh vẩn là sự tiếp tục chinh trị của các nhà nước và giai cấp nhất định. Đường lối chính trị của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch vẫn chứa đựng nguy cơ chiến tranh.

b. Tư tưởng HCM về chiến tranh

Trên cơ sở lập trường duy vật biện chứng, HCM đã sớm đánh giá đúng dắn bản chất, quy luật của chiến tranh, tác động của chiến tranh đến đời sống xã hội.

Khi nói về bản chất của chủ nghĩa đế quốc, HCM đã khái quát bằng hình ảnh " con đỉa hai vòi", một vòi hút máu nhân dân lao động chính quốc, một vòi hút máu nhân dân lao động thuộc địa. Trong hội nghị Véc – Xây , HCM đã vạch trần

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

bản chất, bộ mặt thật của sự xâm lược thuộc địa và chiến tranh cướp bóc của chủ nghĩa thực dân Pháp. "Người Pháp khai hoá văn minh bằng rượu lậu, thuốc phiện". Nói về mục đích cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Người khẳng định : "Ta giữ gìn non sông đất nước của ta, chỉ chiến đấu cho quyền thống nhất và độc lập của Tổ quốc. Còn thực dân phản động Pháp thì mong ăn cước nước ta, mong bắt dân ta làm nô lệ".

Như vậy, HCM đã chỉ rõ, cuộc chiến tranh do thực dân Pháp tiến hành ở nước ta là cuộc chiến tranh xâm lược. Ngược lại cuộc chiến tranh của nhân dan ta chống thực dân Pháp xâm lược là cuộc chiến tranh nhằm bảo vệ độc lập thống nhất chủ quyền của đất nước.

- Xác định tính chất xã hội của chiến tranh, phân tích tính chất chính trị – xã hội của chiến tranh xâm lược thuộc địa, chiến tranh ăn cước của chủ nghĩa đế quốc, chỉ ra tính chất chính nghĩa của chiến tranh giải phóng dân tộc.

Trên cơ sở mục đích chính trị của chiến tranh, HCM đã xác định tính chất xã hội của chiến tranh, chiến tranh xãm lược là phi nghĩa, chiến tranh chống xâm lược là chính nghĩa, từ đó xác định thái độ của chúng ta là ủng hộ chiến tranh chính nghĩa, phản đối chiến tranh phi nghĩa.

Kế thừa và phát triển tư tưởng của cũ nghĩa Mác – Lênin về bạo lực cách mạng, HCM đã vận dụng sáng tạo vào thực tiễn chiến tranh cách mạng Việt Nam. Người khẳng định : "Chế độ thực dân, tự bản thân nó đã là một hành động bạo lực, độc lập tự do không thể cầu xin mà có được, phải dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền".

Bạo lực cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh được tạo thành bởi sức mạnh của toàn dân, bằng các lực lượng chính tri, lực lượng vũ trang và kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

Hồ Chí Minh khẳng định : ngày nay chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta là chiến tranh nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, Chủ Tịch Hồ Chí Minh luôn coi con người là nhân tố đóng vai trò quyết định nhất đối với thắng lợi của chiến tranh. Người chủ trương phải dựa vào dân, coi dân là gốc là cột nguồn của sức mạnh để

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Người nói "Người trước súng sau", "vũ khí cần nhưng quan trọng hơn là người cầm súng".

Nét đặc sắc trong và nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh là: Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Người nói "Vì cuộc kháng chiến của ta là cuộc khánh chiến toàn dân, cần phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân". Kháng chiến chống Pháp bùng nổ ngày 19-12-1946. Chủ Tịch Hồ Chí Minh kêu gọi

"Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp, cứu Tổ Quốc".Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cức nước, Người tiếp tục khẳng định " Ba mươi triệu đồng bào ta ở cả hai miền, bất kỳ già trẻ gái trai, phải là ba mươi triệu chiến sỹ anh hùng diệt Mỹ cức nước quyết giành thắng lợi cuối cùng". Mục đích tiến hành chiến tranh nhân dân là nhằm: Huy động tới mức cao nhất sức người, sức của, trí thông minh, tài năng, sáng tạo của nhân dân cả nước vào cuộc kháng chiến chống kẻ thù, tạo ra thế và lực hơn địch để thắng chúng, buộc chúng phải đường đầu với ý chí quyết tâm đánh giặc của cả dân tộc Việt Nam.

Theo tư tưởng Hô Chí Minh, đánh giặc phải bằng sức mạnh của toàn dân, trong đó phải có lực lượng vũ trang làm nòng cốt. Lực lượng vũ trang phải tổ chức hướng dẫn, làm chỗ dựa về mặt quân sự để nhân dân đánh giặc, do đó phải hết sức quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân (bồ đội chủ lực, bồ đội địa phương và dân quân du kích) hùng mạnh.

Khánh chiến toàn dân phải đi đôi với khánh chiến toần diện, phải phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, đánh địch trên tất cả các mặt trận: Quân sự, chính trị, kinh tế,văn hoá…

Đấu tranh quân sự là hình thức chủ yếu của chiến tranh, theo chủ tịch Hồ Chí Minh " Quân sự là việc chủ chốt trong kháng chiến". Nhưng phải căn cứ vào tình hình cụ thể để đối phó với hình thức khác. "Thắng lợi quân sự đem lại thắng lợi cho chính trị, thắng lợi cho chính trị sẽ làm cho thắng lợi quân sự to lớn hơn". Đấu tranh ngoại giao là mặt trận có ý nghĩa chiến lưổctng chiến tranh: Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương vừa "đánh" vừa "đàm" để giành thắng lợi…đồng thời chú trọng tuyên truyền đối ngoại để vạch mặt, cô lập kẻ thù và tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của quốc tế.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Kinh tế là mặt trận quan trọng trong chiến tranh. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi " Ruộng rẫy là chiến trường, cuốc cày là vũ khí, nhà nông là chiến sĩ", "Tay cày tay súng, tay búa tay súng". Ra sức phát triển sản xuất để phục vụ kháng chiến. Đối mặt với mặt trận văn hoá, chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Văn hoá là một mặt trận và yêu cầu mỗi văn nghệ sĩ phải là một chiến sĩ trên mặt trận ấy.

Dưới sự lảnh đạo của Đãng Cộng sản Việt Nam, mà chủ tịch Hồ Chí Minh là đại biểu đại diện ưu tú, nghệ thuật chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện của Việt Nam đã phát triển đến đỉnh cao.

Xuất phát từ hoàn cảnh nước ta, là một nước nghèo, kinh tế kém phát triển, vừa giành được độc lập lại phải đương đầu với thực dân, đế quốc hùng mạnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương " Vừa kháng chiến vừa kiến quốc " để xây dựng và phát triển lực lượng ta, càng đánh càng trưởng thành. Đánh giá tương quan so sánh lực lượng địch – ta trong chiến tranh Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: Phải trường kỳ kháng chiến tự lực cánh sinh. " Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi". Trường kỳ là đánh lâu dài, lấy thời gian làm lực lượng để so sánh dần dần thế lực của ta, giành thắng lợi từng bước tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Tự lực cánh sinh là dựa vào sức mình, không ỷ lại, là " Phải đem sức ta mà giải phòng cho ta", nhưng đồng thời phải hết sức tranh thủ sự giúp đở của quốc tế.

Những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh đã trực tiếp chỉ đạo đưa hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ của nhân dân ta đến toàn thắng. Những nội dung đó đến nay vẫn con nguyên giá trị.

2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng HCM về quân đội

a. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về quân đội

Theo Ph.Ăng ghen "Quân đội là một tập đoàn người có vũ trang, có tổ chức do nhà nước xây dựng để dùng vào cuộc chiến tranh tiến công hoặc phòng ngự".

Như vậy theo Ph.Ăng ghen, quân đội là một tổ chức của giai cấp và nhà nước nhất định, là công cụ bạo lực vũ trang chủ yếu nhất, là lực lượng nòng cốt để nhà nước, giai cấp tiến hành chiến tranh và đấu tranh vũ trang.

Cùng với việ nghiên cứu chiến tranh, Các Mác và Ph.Ăng ghen đã vạch rõ: Quân đội là công cụ chủ yếu để tiến hành chiến tranh.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Trong điều kiện chủ nghĩa tư bản đã phát triển sang chủ nghĩa đế quốc. V.l.Lênin nhấn mạnh chức năng cơ bản của quân đội đế quốc là phương tiện quân sự để đạt được mục đích chính trị đối ngoại và duy trì quyền thống trị của bọn bóc lột đối với nhân dân lao động trong nước.

- Nguồn gốc ra đời của quân đội

Từ khi quân đội xuất hiện đến nay, đã có không ít nhà lí luận đề cập đến nguồn gốc, bản chất của quân dội trên các phía cạnh khác. Nhưng chỉ có chủ nghĩa Mác – Lênin mới lí giãi đúng đắn và khoa học về hiện tượng chính trị xã hội đặc thù này.

Chủ nghĩa Mác – Lênin đã chứng minh một cách khoa học về nguồn gốc ra đời của quân dộitừ sự phân tích cơ sở kinh tế – xã hội và khẳng định : Quân đội là một hiện tượng lịch sử, ra đời trong giai đoạn phát triển nhất định của loài người, khi xuất hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và sự đối kháng giai cấp đã làm nãy sinh nhà nước thống trị bóc lột. Để bảo vệ lợi ích của giai cấp thóng trị và đàn áp quần chúng nhân dân lao động, giai cấp thống trị đã tổ chức ra lực lượng vũ trang thường trực làm công cụ vũ trang của nhà nước.

- Bản chất giai cấp của quân đội.

Khi bàn về bản chất của quân đội, chủ nghĩa Mác – Lênin khẳng định bản chất của quân đội là công cụ bạo lực vũ trang của một giai cấp, một nhà nước nhất định. Do đó bản chất giai cấp của quân đội là bản chất của giai cấp của nhà nước đã tổ chức nuôi dững và sử dụng nó.

Các giai cấp bóc lột cũng như nhà tư tưởng của họ tìm mọi cách che dấu bản chất giái cấp của quân đội, che dấu thực chất quân đội là công cụ bảo vệ quyền lợi của giai cấp thống trị sinh ra nó. Họ gán cho quân đội là lực lượng “Siêu giai cấp” “trung lập về chính trị” hoặc là lực lượng bảo vệ lợi ích cho mọi tầng lớp trong xã hội.

V.l.Lênin dã kịch liệt phê phán luận điểm “trung lập hoá quân đội” của các thế lực phản động, khẳng định bản chất giai cấp vô sản của hồng quân. Luận điểm “phi chính trị hoá quân đội” của giai cấp tư sản thực chất là muốn phủ định sự lảnh đạo của Đảng cộng sản đối với quân đội hòng vô hiệu hoá quân đội của giai cấp vô sản.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

- Sức mạnh chiến đấu của quân đội.

Các Mác và Ăng ghen đã khái quát tính quy luật của quá trình nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội. Các ông nhận mạnh mối liên hệ trong quân đội và môi liên hệ của quân đội với các mặt của đời sống xã hội, khẳng định sức mạnh chiến đấu của quân đội phụ thuộc rất nhiều nhân tố như: con người, các điều kiện kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, vũ khí trang bị, khoa học quân sự và phương thức sản xuất. Các ông chú trọng đến khâu đào tạo cán bộ chỉ huy quân sự, đánh giá, nhận xét về tài năng của nhiều nhà quân sự nổi tiếng trong lịch sử, đồng thời phê phán sự yếu kém của nhiều tướng lỉnh quân sự.

Bảo vệ và phát triển lý luận của Các Mác và Ăng ghen về quân đội, Lênin đã chỉ rõ: sức mạnh chiến đấu của quân đội phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Đặc biệt Lênin khẳng định, vai trò quyết định của nhân tố chính trị tinh thẩntong chiến tranh. “Trong mọi cuộc chiến tranh, rốt cuộc thắng lợi đều tuỳ thuộc vào trạng thái chính trị tinh thần của quần chúng đang đỏ máu trên chiến trường quyết định”.

- Nguyên tắc xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin.

V.l.Lênin đã kế tục, bảo vệ và phát triển lý luận của Các Mác vá Ph.Ăng ghen về quân đội và vận dụng thành công về xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp vô sản ở nước Nga Xô Viết.

Ngay sau khi cách mạng tháng Mười thàng công, các thế lực thù địch diên cuồng chống phá nước Nga Xô Viết. Để bảo vệ thành quả cách mạng Lênin yêu cầu phải giải tán ngay quân đội cũ, nhanh trónh thàng lập quân đội mới của giai cấp vô sản Hồng quân. Lênin trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Hồng Quân công nông. Đây là vấn đề mới mẻ car về lý luận, thực tiễn. Lênin đã xác định những nguyên tắc cơ bản về xây dựng quân đội kiểu mới và đã được đại hội VIII của Đảng Bôn Sê Vích Nga thông qua. Những nguyên tắc bao gồm: Quân đội phải được đặt dưới sự lảnh đạo của Đảng cộng sản, tăng cường bản chất giai cấp công nhân, đoàn kết thống nhất quân đội với nhân dân, trung thành với chủ nghĩa quốc tế vô sản, xây dựng chính quy, không ngừng hoàn thiện cơ cấu tổ chức, phát triển hài hoà quân chủng, binh chủng, sẵn sàng chiến đấu… Trong đó sự lãnh đạo của Đảng cộng sản là nguyên tắc quan trọng nhất, quyết định sức mạnh, sự tồn tại và phát triển của quân đội kiểu mới.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Ngày nay, nhưng nguyên tắc về xây dựng quân đội kiểu mới của Lênin vẫn giữ nguyên giá trị. Đó là cơ sở lý luận cho Đảng cộng sản xây dựng quân đội XHCN của mình.

c. Tư tưởng HCM về quân đội

- Khẳng định sự ra đời của quân đội là một tất yếu, là vấn đề có tình quy luật trong đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ở Việt Nam.

Chủ tịch HCM chỉ rõ mối quan hệ biện chứng giữa sự ra đời của quân đội với sự nghiệp giải phóng giai cấp và giải phóng dân tộc. Người viết : "dân tộc Việ Nam nhất định phải được giải phóng. Muốn đánh chúng phải có lực lượng quân sự, phải có tổ chức"

Ngày 22-12-1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân – tiền thân cảu quân đội ta hiện nay ra đời. Sự thành lập của quân đội xuất phát từ chính yêu cầu của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp ở nước ta.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định tính tất yếu phải dùng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền. Bạo lực cách mạng theo tư tưởng HCM bao gồm hai lực lượng là: Lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, hai hình thức đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự, và kết hợp chặt chẽ hai lực lượng, hai hình thức đó. Theo Người: tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện toần dân đánh giặc nhưng phải lấy lực lượng vũ trang làm nòng cốt. Vì vậy ngay từ đầu Chủ tịch HCM đã xác định phải " tổ chức quân đội công nông" chuẩn bị lực lượng cho tổng khởi nghĩa. Xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp công nhân và nhân dân lao động của dân tộc Việt Nam, đặt dưới sự lảnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam.

- Tổ chức lực lượng nhân dân Việt Nam – Quân đội nhân dân.

Xây dựng lực lượng vũ trang (LLVT), theo Chủ tịch Hồ Chí Minh phải trên cơ sở xây dựng lực lượng chính trị quần chúng. về tổ chức, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương: Phải lựa chọn cán bộ, chiến sỹ từ các đội du kích, các đội tự vệ để xây dựng quân đội chính quy. Khi xây dựng quân đội chính quy, vẫn duy trì dân quân du kích và LLVT địa phương.Đó chính là hình thức tổ cức LLVT nhân dân ba thứ quân: Bồ đội chủ lực, bồ đội địa phương và dân quân du kích. Bộ đội chủ lực, bồ đội địa phương hợp thành quân đội nhân dân.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

- Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: Quân đội là nhân dân cách mạng, mang bản chất giai cấp cộng nhân , có tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc . Đó là một đội quân của nhân dân, do dân xây dựng, vì nhân dân mà chiến đấu và Người thường xuyên quan tâm xây dựng mối quan hệ máu thịt quân đội với nhân dân, coi đó là nguồn gốc tạo nên sức mạnh quân đội . Người nói " dân như nước quân như cá, nếu quân đội tách rời nhân dân thì không thể lập được công". Trong nội bộ quân đội, Người căn dặn: phải đoàn kết cán bộ chiến sĩ "từ trên xuống dưới đồng cam cộng khổ".

- Về sức mạnh chiến đấu của quân đôi

Theo tư tưởng HCM là sức mạnh tổng hợp của nhiều yếu tố: Chính trị tinh thần, kỷ luật, tổ chức, chỉ huy, vũ khí, trang bị, trình độ kỹ chiến thuật, công tác đảm bảo… Trong đó yếu tố con người với trình độ chính trị cao giữ vai trò quyết định. Trong mối quan hệ quân sự bao giờ Người cũng nhấn mạnh nguyên tắc xây dựng quân đội về chính trị. Đó là vấn đề có ý nghĩa quyết định, đản bảo quân đội ta trở thành lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng và nhà nước, một quân đội mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân , một quân đội của dân, do dân, vì dân. Người nói : Quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng mà lại có hại. Cùng với xây dựng về chính trị, chủ tịch HCM đồng thời nhấn mạnh chăm lo xây dựng quân đội trên các mặt khác.. Để quân đội có đủ sức mạnh chiến đấu thắng mọi kẻ thù hoàn thành tốt mọi nhiêm vụ.

Nhằm phát huy nhân tố con người, Chủ tịch HCM thường xuyên chăm lo đến đời sống vật chất tinh thần của bồ đội, khuyên dăn, động viên, kiệp thời biểu dương gương " Người tốt việc tốt". Xác định cán bộ là cái gốc của mọi việc. Chủ tịch HCM đặc biệt quan tâm đến xây dựng đội ngũ cán bộ trọng quân đội. người nói: Tướng là kẻ giúp nước, tướng giỏi thì sức mạnh nước mạnh, tướng xoàng thì nước hèn. Do đó phải chaem lo xây dựng cán bộ có tài, đức. Người đòi hỏi mỗi cán bộ phải có đủ tư cách: Trí, Dũng, Nhân, Tín, Liêm, Trung.

- Chức năng cơ bản của quân đội là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân sản xuấn.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Quân đội ta cộng cụ bạo lực chủ yếu của Đảng, nhà nước, chức năng cơ bản là sẵn sằng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi bảo vệ tổ quốc, bảo vệ Đảng, nhà nước, nhân dân. Quân đội ta là quân đội cách mạng, quân đội của dân, do dân , vì dân. Do đó lực lượng chính trị, là lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, nhà nước, nhân dân, ngay từ đầu quân đội được Hồ chủ tịch đặt tên là " Đội Việt Nam tuyên trauyền giải phóng quân" nghĩa là chính trị quan trọng hơn quân sự. Sau khi niềm Bắc được giải phóng, HCM xác định " Hiện nay quân đội ta có hai nhiệm vụ chính, một là xây dựng một đội quân nagỳ càng hùng mạnh và sẵn sàng chiến đấu. Hai là, thiết thực tham giai lao động sản xuất góp phần xây dựng CNXH". Ba chức năng trên thể hiện bản chất, truyền thống của quân đội ta.

Chủ tịch HCM là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện quân đội ta. Tư tưởng của Người vẫn tiếp tục định hướng cho việc xây dựng LLVT, xây dựng quân đội nhân dân trong thời kỳ mới.

3. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Tổ quốc bao giờ cũng gắn với nhà nước và giai cấp thống trị xã hội. Vấn đề Tổ quốc của giai cấp nào và giai cấp nào không có Tổ quốc.Theo nghĩa đó mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định : " Dưới chủ nghĩa tư bản, giai cấp công nhân không có Tổ quốc ". Trong điều kiện lịch sử cụ thể, thời C.Mác và Ph.Ăngghen sống, vấn đề bảo vệ Tổ quốc XHCN chuă được đặt ra một cách trực tiếp. Bài học kinh nghiệm của Công xã Pải có ý nghĩa rất quan trọg đối với việc bảo vệ thành quả cách mạng, sau khi giai cấp vô sản giành chính quyền, nhưng mới chỉ là ý kiến ban đầu về bảo vệ Tổ quốc XHCN.

Học thuyết bảo vệ Tổ quóc XHCN là một cống hiến mới của Lênin vào kho tàng chủ nghĩa Mác, đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ Tơ quốc XHCN đang đặt ra trực tiếp ở nước Nga Xô Viết ngay sau khi cách mạng Nga thành công năm 1917.

a. Bảo vệ Tổ quốc XHCN là một tất yếu khách quan

- Xuất phát từ yêu cầu bảo vệ thành quả cách mạng của giai cấp công nhân. Trong điều kiện giai cấp tư sản nắm chính quyền, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ ra rằng, giai cấp công nhân phải đấu tranh trở thành giai cấp dân tộc, khi ấy c hính giai cấp công nhân là người đại diện cho Tổ quốc, họ có nhiệm vụ phải đẩy lùi sự tần công của bọn phản cách mạng.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

- Xuất phát từ quy luật xây dựng chủ nghĩa xã hội đi đôi với việc bảo vệ Tổ quốc XHCN. Lênin là người có công đóng góp to lớn trong việc bảo vệ và phát triển học thuyế về bảo vệ tổ quốc XHCN trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, người khẳng định : " kể từ ngày 25-10-1917, chúng ta là những người chủ bảo vệ Tổ quốc, chúng ta tán thành bảo vệ tổ quốc, nhưng cuộc chiến tranh giữ nước mà chúng ta đang đi tới là một cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc XHCN, bảo vệ CNXH với tư cách là Tổ quốc ".

Ngay sau khi cuộc cách mạng XHCN thắng lợi, nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động được thiết lập thì Tổ quốc XHCN cũng bắt đầu hình thành. Giai cấp công nhân bắt tay vào công cuộc cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới – xã hội XHCN. Cùng với nhiệm vụ xây dựng CNXH, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốcHCN cũng được đặt ra một cách trực tiếp, nó trở thành nhiệm vụ chiến lược của các nước XHCN, hai nhiệm vụ chiến lược này gắn bó hữu cơ với nhau trong suốt quá trình cách mạng XHCN.

- Xuất phát từ quy luật phát triển không đồng đều của chủ nghĩa đế quốc. Ngay từ những năm cuối thế kỉ XIX, Lênin đã chỉ ra, do quy luật phát triển không đồng đều của chủ nghĩa đế quốc mà chủ nghĩa xã hội có thể giành thắng lợi không đồng thời ở các nước. Do đó, trong suốt thời kì quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa côn gj sản trên phạm vi thế giới, CHXN và CHTB là hai chế độ xã hội đối lập nhau cùng tồn tại và đấu tranh với nhau hết sức quyết liệt.

- Xuất phát từ bản chất, âm mưu của kẻ thù và thực tiễn cách mạng thế giới. Sự thắng lợi của cách mạng XHCN, giai cấp tư sản trong nươc tuy đã bị đánh đổ về mặt chính trị, nhưng vấn chưa từ bỏ tham vọng muốn quay trở lai địa vị thống trị đã mất. Do vậy, chúng tìm mọi cách liên kết với các phần tử phản động và chủ nghĩa tư bản bên ngoài hòng lật đổ chính quyền cách mạng còn non trẻ của giai cấp công nhân. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh rằng, từ khi Tổ quốc XHCN xuất hiện, nhân dân các nước XHCN phải đương đầu chống trả những âm mưu và hành động lật đổ, xâm lược của kẻ thù bên trong và bên ngoài. Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, mười bốn nước đế quốc tập trung bao vây hòng tiêu diệt nước Nga Xô Viết. từ khi CNXHphát triển thành hệ thống thế giới, sự chống phá của kẻ thù càng quyết liệt hơn. Sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu là một tổn thất của phong trào cách mạng thế giới, song nó cũng để lại cho các nước XHCN những bài học đắt giá rằng : xây dựng

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

CNXH phải luôn gắn liền với bảo vệ Tổ quốc XHCN. Có như vậy, Tổ quốc XHCN mới tồn tại và phát triển. Thực tiển trên đây một lần nữa đã chứng minh cho luận điểm cảu Lênin rằng : Giành chính quyền đã khó, nhưng giữ được chính quyền còn khó khăn hơn.

b. Bảo vệ Tổ quốc XHCN là nghĩa vụ, trách nhiệm của toàn dân tộc, toàn thể giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

Trong những năm đầu của chính quyền Xô Viết, Lênin trực tiếp lãnh đạo xây dựng đất nước, chống phá của kẻ thù trong nước và sự can thiệp của đế quốc ben ngoài. Đó là những năm tháng cực kì gian khổ, khó khăn, Người chỉ rõ : bảo vệ Tổ quốc XHCN là nhiệm vụ, là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, của giai cấp vô sản trong nước, nhân dân lao động và giai cấp vo sản thế giới có nghĩa vụ ủng hộ sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN, Lênin luôn nhắc nhở mọi người phải luôn nên cao cảch giác, đánh giá đúng kẻ thù, tuyệt đối không chủ quan, phải có thái độ nghiêm túc với quốc phòng. Người luôn lác quan tin tưởng vào sức mạnh bảo vệ Tổ quốc của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Người khẳng định : " Không bao giờ người ta có thể chiến thắng được một dân tộc mà đa số công nhân và nông dân đã biết, đã cảm và trông thấy rằng họ bảo vệ chính quyền cảu mình, chính quyền Xô Viết, chính quyền cảu những người lao động, rằng họ bảo vệ sự nghiệp mà một khi thắng lợi sẽ đảm bảo cho họ cũng như con cái họ có khả năng hưởng thụ mọi thành quả văn hoá, mọi thành quả lao động của con người ".

c. bảo vệ Tổ quốc XHCN, phải thường xuyên tăng cường tiềm lực quốc phòng gắn với phát triển kinh tế – xã hội.

Học thuyế bảo vệ Tổ quốc XHCN của Lênin đã khẳng định : Bảo vệ Tổ quốc XHCN là sự nghiệp thiêng liêng, cao cả, mang tính cách mạng, chính nghĩa có ý nghiã quốc tế sâu sắc, sự nghiệp đó phải được quan tâm, chuẩn bịi chu đáo và kiên quyết. Lênin đã đưa ra nhiều biện pháp để bảo vệ Tổ quốc như : củng cố chính quyền Xô Viết các cấp ; bài trừ nội phản, tiêu diệt bon bạch vệ ; đẩy mạnh phát triển kinh tế – xã hội văn hoá, khoa học kĩ thuật ,vận dụng đười lối đối ngoại khôn khéo, kiên định về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược, triệt để lợi dụng mâu thuẩn trong hàng ngũ kẻ thù ; hết sức chăm lo xây dựng quân đội kiểu mới. Lênin của Đảng Bôn Xê Vích Nga lãnh đạo nhân dân, tranh thủ thời

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

gian hoà bình, xay dựng đất nước mạnh lên về mội mặt, từng bước biến các tiềm lực thành sức mạnh hiện thực của nền quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc XHCN.

d. Đảng Cộng sản lãnh đạo mọi mặt sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN

Lênin chỉ ra rằng : Đảng công sản phải lãnh đạo mội mặt sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc . Đảng phải đề ra chủ trương, chính sách phù hợp với tình hình, có sáng kiến để lôi kéo quần chúng và phải có đội ngũ đảng ciên gương mẫu hi sinh. Trong quân đội, chế độ chính uỷ được thực hiện, cán bộ chính uỷ được lấy từ đại biểu ưu tú của công nông, thực chất đó là đại biểu của Đảng, để thực hiện được sự lãnh đạo của Đảng trong quân đội. Đảng hướng rẩn, giám sát các hoạt động của các giai cấp, các ngành các tổ chức xã hội, các đoàn thể nhân dân lao động. Sự lãnh đạo của Đảng là nguyên tắc cao nhất là nguồn gốc sức mạnh vững chắc bảo vệ Tổ quốc XHCN.

1. **Tư tưởng HCM về bảo vệ Tổ quốc XHCN**.

Tư tưởng HCM về bảo vệ Tổ quốc XHCN là sự vận dụng sáng tạo Học thuyết bảo vệ Tổ quốc XHCN cảu Lênin vào tình hình thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

a. Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN là một tất yếu khách quan

Tính tất yếu khách quan của sự nghiêpj bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN được Chủ tịch HCM chỉ rõ : " Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước ". ý chí giữ nước của Người rất sâu sắc và kiên quyết. Trong lời kêu gọi toàn quốc kháng ngày 19-12-1946, Người nói : " Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ…Hỡi đồng bào !... ". Ngay sau khi cách mạng tháng tám năm 1945 thành công, trước sự uy hiếp của thực dân đế quốc và bon phản động tay sai, Chủ tịch HCM đã cùng Đảng đề ra nhiều biện pháp thiết thực, cụ thể giữ vững chính quyền nhân dân chuẩn bị cho kháng chiến lâu dài.

Trong kháng chiến chống Mĩ cứu nước, Chủ tịch HCM đã chỉ ra một chân lí rằng : " Không có gì quý hơn độc lập tự do ". " Hể còn một tên xâm lược trên đất nước, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu quyết sạch nó đi ", trước khi đi xa trong bản di chúc Người dặn : " Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước có thể còn kéo dài, đồng bào ta có thể phải hi sinh nhiều của nhiều người. Dù sao chúng ta phải

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

đánh thắng giặc Mĩ đến thắng lợi hoàn toàn ". ý chí quyết tâm giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc là tư tưởng xuyên suốt trong cuộc đời cách mạng của Chủ tịch HCM.

b. Mục tiêu bảo vệ Tổ quóc là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xxã hội, là nghĩa vụ trách nhiệm của mọi công dân

Độc lập dân tộc và chũ nghĩa xã hội là mục tiêu xuyên suốt trong tư tưởng HCM. Bảo vệ Tổ quóc XHCN là trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi công dân Việt Nam. Trong bản tuyên ngôn độc lập, Người khẳng định : " Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng của cải để giữ quyền độc lập ấy ". Khi tgực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta, Người kêu gọi : Hể là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp cứu Tổ quốc.

Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, Người kêu gọi nhân dâncả nước quyết tâm chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất Tơ quốc, cả nước đi lên XHCN.

c. Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, cả nước, kết hợp với sức mạnh thời đại

Chủ tịch HCM luôn nhất quán quan điểm : Phát huy hết sức mạnh tổng hợp trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc XHCN đó là sức mạnh của toàn dân tộc, toàn dân, của từng người dân, cảu các giai cấp, các ngành từ TW đến cơ sở, là sức mạnh của các nhân tố chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá - xã hội, sức mạnh truyền thống với hiện đại, sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

So sánh về sức mạnh của ta với quân xâm lược trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, người phân tích : Chúng ta có chính nghĩa, có sức mạng đoàn kết toàn dân từ Bắc đến Nam, có truyền thống đấu tranh bất khuất, lại có sự đồng tình ủng hộ rộng lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và nhân dân tiến bộ trên thế giới, chúng ta nhất định thắng lợi. Để bảo vệ Tổ quốc XHCN, Chủ tịch HCM rất coi trọng xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân, coi đó là lực lượng chủ chốt để bảo vệ Tổ quốc. Người căn dặn : Chúng ta phải xây dựng quân đội ngày càng hùng mạnh, sẳn sàng chiến đấu để giữ gìn hoà bình, bảo vệ đất nước, bảo vệ công cuộc xây dựng CNXH.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

d. Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Đảng ta là người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN phải do Đảng lãnh đạo. CHủ tịch HCM nói : " Đảng và chính phủ phải lãnh đạo toàn dân, ra sức củng cố và xây dựng miền Bắc tiến lên XHCN, đồng thời tiếp tục đấu trang để thống nhất nước nhà, trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng phương pháp hoà bình ở á Đông và trên thế giới " và người khẳng định : " Với sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và chính phủ, với sự đoàn kết nhất trí lòng tin tưởng vững chắc và tinh thần tự lực cánh sinh của mình, sự giúp đở vô tư của các nước anh em, với sự ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới nhất là nhân dân các nước á - Phi, nhân dân ta nhất định khắc phục được mọi khó khăn ; làm tròn được nhiệm vụ vẽ vang mà Đảng và Chính phủ đã đề ra ".

Quán triệt tư tưởng HCM về bảo vệ Tổ quốc, ngày nay toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công CHXN và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Để thực hiện được thắng lợi nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, chúng ta cần thực hiện tốt một số nội dung chiến lược sau đây :

Một là, Xây dựng tiềm lực toàn diện của đất nước, đặc biệt tiềm lực kinh tế, tạo ra thế và lực mới cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN.

Hai là , Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh, xây dựng quân đội và công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bươc hiện đại.

Ba là, Quán triệt tư tưởng cách mạng tiến cô ng, chủ động đánh thắng địch trong mọi hoàn cảnh, tình huống chiến tranh.

Bốn là, tăng cười sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam đối với sự nghiệp quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc.

Kêt luận

Học thuyết Mác – Lênin, tư tưởng HCM về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc XHCN mang tính cách mạng và khoa học sâu sắc. Đó là cơ sở lí luận để

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

các Đảng cộng sản đề ra chủ chương, đường lối chiến lược xây dựng nền quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang và bảo vệ Tổ quốc XHCN.

Trong thời đại hiện nay tình hình thế giới, khu vực và trong nướcc nhiều diễn biến phức tạp. Tuy nhiên cho đến ngày nay những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng HCM về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc vẫn còn nguyên vẹn giá trị. Vì vây, nghiên cứu và nắm vững những nội dung cơ bản trên , vận dụng sáng tạo vào thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong giai đoạn hiện nay đang đặt ra có tính cấp thiết cả về lí luận và thực tiển.

Sinh viên là lớp trí thức trẻ, cần nghiên cứu nhận thức đúng đắn nội dung trên, xây dựng thế giới quan khoa học, niềm tin và trách nhiệm của mình để góp phần tích cực vào bảo vệ, phát triển những nội dung đó trong bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN hiện nay.

Câu hỏi ôn tập

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về nguồn gốc, bản chất của chiến tranh ?
2. Tư tưởng HCM về chiến tranh, quân đội ?
3. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về bảo vệ Tổ quốc XHCN?
4. Tư Tưởng HCM về bảo vệ Tổ quốc XHCN ?
5. Quan điểm chỉ đạo và một số giải pháp cơ bản của Đảng ta về bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới ?
6. Sự khác nhau của C.Ph.Claudơvít và Lênin về bản chất của chiến tranh

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Bài 3

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ tổ quốc việt nam xhcn

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cần phải có sức mạng tổng hợp. Một trong những yếu tố tạo nên sức mạnh tổng hợp là phải có được nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Điều đó chỉ có được khi mọi công dân, mọi tổ chức, mọi lực lượng, mọi cấp mọi ngành ý thức đầy đủ được nghĩa vụ, trách nhiệm đối với việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Từ đó, vận dụng vào thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

I. Mục đích, yêu cầu

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tính chất, đặc điểm, quan điểm, nội dung, biện pháp xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân.

- Xây dựng ý thức trách nhiệm, tự giác tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

II. Nội dung

1. Vị trí, đặc trưng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

a. Vị trí:

- Một số khái niệm

+ Quốc phòng toàn dân là nền quốc phòng mang tính chất "vì dân, do dân, của dân", phát triển theo phương pháp hướng toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường và ngày càng hiện đại, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng và an ninh, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, do nhân dân làm chủ, nhằm giữ cững hoà bình, ổn định của đất nước, sẵn sàng đánh bại mọi hành động xâm lược và bạo loạn lật đổ của các thế lực đế quốc, phản động; bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa".

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

+ "Nền quốc phòng toàn dân là sức mạnh quốc phòng của đất nước được xây dựng trên nền tảng nhân lực, vật lực, tinh thần mang tính chất toàn dân, toàn diện, độc lập, tự chủ, tự cường".

+ An ninh nhân dân:

"1. Là sự nghiệp của toàn dân, do nhân dân tiến hành, lực lượng an ninh nhân dân làm nòng cốt dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước. Kết hợp phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng chuyên trách, nhằm đập tan mọi âm mưu và hành động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, cùng với quốc phòng toàn dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Bộ phận của lực lượng vũ trang nhân dân Việt nam có vai trò nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia. An ninh quốc gia có nhiệm vụ: đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, chính quyền, các lực lượng vũ trang và nhân dân.

+ Nền an ninh là sức mạnh về tinh thần, vật chất, sự đoàn kết và truyền thống dựng nước, giữ nước của toàn dân tộc được huy động vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, trong đó lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh nhân dân làm nòng cốt.

- Vị trí:

Xây dựng nền quốc phòng, an ninh nhân dân vững mạng là tạo ra sức mạnh để ngăn ngừa, đẩy lùi, đánh bại mọi âm mưu, hành động xâm hại đến mục tiêu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đảng ta đã khẳng định: "Trong khi đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta không một chút lơi lỏng nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, luôn luôn coi trọng quốc phòng - an ninh, coi đó là nhiệm vụ chiến lược gắn bó chặt chẽ".

b. Đặc trưng

Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân của ta có những đặc trưng:

- Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng.

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

Đặc trưng thể hiện sự khác nhau về bản chất trong xây dựng nền quốc phòng, an ninh của những quốc gia có độc lập chủ quyền đi theo con đường xã hội chủ nghĩa với các nước khác. Chúng ta xây dựng nền quốc phòng, an ninh nhân dân vững mạnh là để tự vệ, chống lại thù trong, giặc ngoài, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân.

- Đó là nền quốc phòng, an ninh vì dân, của dân và do toàn thể nhân dân tiến hành.

Đặc trưng vì dân, của dân, do dân của nền quốc phòng, an ninh nước ta là thể hiện truyền thống, kinh nghiệm của dân tộc ta trong lịch sử dựng nước và giữ nước. Đặc trưng vì dân, của dân, do dân và mục đích tự vệ cảu nền quốc phòng, an ninh cho phép ta huy động mọi người, mọi tổ chức, mọi lực lượng đều thực hiện xây dựng nền quốc phòng, an ninh và đấu tranh quốc phòng, an ninh. Đồng thời, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng và khả năng của nhân dân.

- Đó là nền quốc phòng, an ninh có sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo thành

Sức mạnh tổng hợp của nền quốc phòng, an ninh nước ta tạo tàhnh bởi rất nhiều yếu tố như chính trị, kinh tế, văn hoá, tư tưởng, khoa học, quân sự, an ninh… cả ở trong nước, ngoài nước, của dân tộc và của thời đại, trong đó những yếu tố bên trong của dân tộc bao giờ cũng giữ vai trò quyết định. Sức mạnh tổng hợp của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là cơ sở, tiền đề và là biện pháp để nhân dân đánh thắng kẻ thù xâm lược.

- Nền quốc phòng, an ninh nhân dân được xây dựng toàn diện và từng bước hiện đại.

Việc tạo ra sức mạnh quốc phòng, an ninh không chỉ ở sức mạnh quân sự, an ninh mà phải huy động được sức mạnh của toàn deân về mọi mặt chính trị, quân sự, an ninh, kinh tế, văn hoá, khoa học. Phải kết hợp hữu cơ giữa quốc phòng, an ninh với các mặt hoạt động xây dựng đất nước, kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với hoạt động đối ngoại.

Xây dựng nền quốc phòng, an ninh toàn diện phải đi đôi với xâu dựng nền quốc phòng, an ninh hiện đại là một tất yếu khách quan. Xây dựng quân đội nhân

Tài liệu chỉ xem được một số trang đầu. Vui lòng download file gốc để xem toàn bộ các trang

dân, công an nhân dân từng bước hiện đại. Kết hợp giữa xây dựng con người có giác ngộ chính trị, có tri thức với vũ khí trang bị kĩ thuật hiện đại. Phát triển công nghiệp quốc phòng, từng bước trang bị hiện đại cho các lực lượng vũ trang nhân dân. Kết hợp chặt chẽ páht triển kinh tế xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh.

- Nền quốc phòng toàn dân gắn chặt với nền an ninh nhân dân

Nền quốc phòng và nền an ninh nhân dân của chúng ta được xây dựng nhằm mục đích tự vệ, đều phải chống thù trong, giặc ngoài để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Giữa nền quốc phòng toàn dân với nền an ninh nhân dân chỉ khác nhau về phương thức tổ chức lực lượng, hoạt động cụ thể, theo mục tiêu cụ thể được phân công mà thôi. Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng và an ninh phải thường xuyên và tiến hành đồng bộ, thống nhất từ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch xây dựng, hoạt động của cả nước cũng như từng vùng, miền, địa phương, mọi ngành, mọi cấp.

2. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

a. Mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh hiện nay.

- Tạo sức mạnh tổng hợp của đất nước cả về chính trị, quân sự, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ để giữ vững hoà bình, ổn định, đẩy lùi, ngăn chặn nguy cơ chiến tranh, sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược dưới mọi hình thức và quy mô.

- Tạo thế chủ động cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhằm bảo vệ vững chắc độ lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, môi trường hoà bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

b. Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh hiện nay

- Xây dựng lực lượng quốc phòng, xã hội đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa